

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về “tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP trong tình hình mới” năm 2020

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NĂM 2020

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

1.1. Ban hành văn bản hướng dẫn, triển khai Chỉ thị

UBND tỉnh, BCĐLN về ATTP tỉnh ban hành 07 Quyết định, 06 Kế hoạch, 08 Báo cáo và các văn bản chỉ đạo triển khai công tác bảo đảm ATTP trên địa bàn tỉnh; Tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai Chỉ thị tới BCĐLN về ATTP các cấp, công chức được giao thực hiện theo dõi công tác ATTP và các tổ chức, đoàn thể trên địa bàn tỉnh.

1.2. Các hoạt động thực hiện Chỉ thị

BCĐLN về ATTP các cấp kiện toàn, ban hành quy chế hoạt động, phân công trách nhiệm đối với các thành viên; chú trọng thực hiện cải cách các thủ tục hành chính trong lĩnh vực ATTP, áp dụng CNTT trong quản lý ATTP; tăng cường công tác thông tin, truyền thông, thanh tra, kiểm tra về ATTP; tiếp tục thực hiện có hiệu quả các Chương trình phối hợp giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm...

2. Kết quả thực hiện các nội dung hoạt động trong năm 2020 (các số liệu cụ thể tại Phụ lục kèm theo)

2.1. Kết quả rà soát, đề xuất và trình ban hành sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về ATTP thuộc thẩm quyền quản lý

Ban hành 02 Quyết định Quy định phân công phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP thuộc phạm vi quản lý của Ngành Nông nghiệp & PTNT và ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

2.2. Kết quả thực hiện công tác giám sát ATTP; công tác hậu kiểm, thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về ATTP

a) Công tác giám sát ATTP

- Giám sát môi nguy ô nhiễm thực phẩm: Lấy mẫu thực làm test nhanh và gửi Labo kiểm nghiệm để cảnh báo sớm cho cộng đồng. Các mẫu không đạt chủ yếu là chỉ tiêu hàn the trong các mẫu giò chả; đối với mẫu không đạt, đã gửi thông báo vi phạm tới cơ sở, địa phương có mẫu vi phạm yêu cầu khắc phục.

- Giám sát ATTP phục vụ Lễ hội, sự kiện do tỉnh, huyện, xã tổ chức: Giám sát 15.000 suất ăn, đảm bảo an toàn, không xảy ra sự cố về ATTP;

b) Công tác kiểm tra, thanh tra và xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về ATTP

UBND tỉnh, BCĐLN về ATTP tỉnh đã thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành và chỉ đạo các cấp, ngành thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành, chuyên ngành về ATTP trong các dịp trọng điểm, định kỳ theo kế hoạch được phê duyệt và đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm hoặc theo yêu cầu của công tác quản lý.

2.3. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong lĩnh vực bảo đảm ATTP

- Cấp tỉnh: Các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực ATTP được thực hiện và công khai dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, đạt mức độ 3, cắt giảm trên 60% thời gian giải quyết. 100% thủ tục hành chính được giải quyết trước và đúng thời hạn.

- Cấp huyện: TTHC giao cho các phòng chức năng thẩm định và cấp các giấy chứng nhận. Chưa thực hiện qua hệ thống hành chính công điện tử.

2.4. Kết quả thực hiện công tác thông tin truyền thông về ATTP

Công tác thông tin, giáo dục, truyền thông đã được đẩy mạnh cả về hình thức và nội dung; tập trung phổ biến các chính sách pháp luật của nhà nước về ATTP, những kiến thức cơ bản về vệ sinh ăn uống, cách lựa chọn thực phẩm, biện pháp phòng ngừa ngộ độc thực phẩm; quyền và trách nhiệm của các nhóm đối tượng, qua đó đã nâng cao nhận thức và thực hành của tất cả các đối tượng trong cộng đồng góp phần tích cực trong công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân.

2.5. Kết quả thực hiện các Chương trình phối hợp của Chính phủ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong tuyên truyền, vận động và giám sát công tác ATTP trong phạm vi, thẩm quyền quản lý

Đã đa dạng hóa các hoạt động phối hợp: Ký chương trình phối hợp giám sát công tác ATTP giữa các cấp, các ngành và Ủy ban MTTQ tỉnh. Đặc biệt, đưa các nội dung tuyên truyền về ATTP lồng ghép vào các buổi tập huấn, nói chuyện chuyên đề gắn với phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, xây dựng nông thôn mới; thành lập các câu lạc bộ sinh hoạt định kỳ, hỗ trợ xây dựng các mô hình điểm về phát triển kinh tế gắn với bảo đảm ATTP của các đoàn viên thanh niên.

2.6. Kết quả triển khai ứng dụng CNTT, kiện toàn tổ chức bộ máy, phân bổ nguồn lực đáp ứng yêu cầu, mục tiêu công tác bảo đảm ATTP năm 2020

a) *Kết quả triển khai ứng dụng CNTT:* Hiện nay, từ cấp tỉnh đến cấp xã đã ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý, chỉ đạo nên văn bản được xử lý nhanh và hiệu quả hơn trước (<https://qlvb.hanam.gov.vn>).

b) *Kiện toàn tổ chức bộ máy các đơn vị quản lý ATTP thuộc thẩm quyền*

Bộ máy quản lý nhà nước về ATTP đã cơ bản được hình thành tại các tuyến và bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu trong quản lý hoạt động bảo đảm ATTP.

* *Cấp tỉnh*: BCĐLN về ATTP tỉnh chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về chỉ đạo mọi hoạt động bảo đảm ATTP trên địa bàn tỉnh với nhân sự chủ yếu thuộc các đơn vị, phòng ban liên quan của các Sở: Y tế, Công thương, Nông nghiệp phát triển nông thôn và Công an tỉnh¹.

* *Cấp huyện*: BCĐLN về ATTP cấp huyện chịu trách nhiệm trước UBND cấp huyện chỉ đạo mọi hoạt động bảo đảm ATTP trên địa bàn quản lý với nhân sự chủ yếu thuộc Phòng Y tế, Trung tâm Y tế, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Đội Quản lý thị trường (thuộc Cục Quản lý thị trường)

* *Cấp xã*: BCĐLN về ATTP cấp xã chịu trách nhiệm trước UBND cấp xã về chỉ đạo mọi hoạt động bảo đảm ATTP trên địa bàn quản lý với nhân sự chủ yếu của Trạm Y tế cấp xã, cán bộ khuyến nông viên hoặc cán bộ thống kê tại xã; công chức Văn hóa - Xã hội.

c) Kết quả phân bổ nguồn lực để đáp ứng yêu cầu, mục tiêu công tác bảo đảm ATTP năm 2020

- Đối với nguồn kinh phí CTMT Y tế - Dân số: Thực hiện phân bổ kinh phí hoạt động theo đúng hướng dẫn của Trung ương.

- Đối với nguồn ngân sách địa phương:

+ Tuyến tỉnh và huyện: UBND tỉnh, huyện đã hỗ trợ một phần kinh phí để triển khai một số hoạt động như giám sát mối nguy ô nhiễm thực phẩm, tuyên truyền, xây dựng mô hình điểm quản lý ATTP..

+ Tuyến xã/phường/thị trấn: Không có nguồn kinh phí hỗ trợ để triển khai các hoạt động bảo đảm ATTP...

2.7. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ đặc thù tại Chỉ thị số 17/CT-TTg

a) Việc quản lý ATTP đối với các làng nghề thực phẩm, chợ thực phẩm, chợ đầu mối nông sản thực phẩm được quan tâm.

- Các làng nghề thực phẩm trên địa bàn tỉnh chủ yếu quy mô nhỏ lẻ, hộ gia đình. 100% các cơ sở sản xuất này đã được ký cam kết hoặc cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, cơ quan quản lý nhà nước thường xuyên kiểm tra, giám sát và lấy mẫu thực phẩm để kiểm nghiệm..

- Đối với các chợ thực phẩm: Tại tỉnh có 01 chợ đầu mối cung cấp lợn tại xã Bôi Cầu huyện Bình Lục, chỉ tiến hành nhập và xuất lợn sống cung cấp cho các thị trường. Việc nhập, xuất lợn và quản lý ATTP đã thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật; các chợ thực phẩm khác lồng ghép trong các chợ truyền thống, chủ yếu là chợ nhỏ lẻ, tự phát, điều kiện ATTP chưa đáp ứng được yêu cầu theo quy định.

¹ Sở Y tế - cơ quan thường trực BCĐLN về ATTP tỉnh gồm: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Phòng Nghiệp vụ Y, Thanh tra Sở và Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh; Sở Công thương gồm: Phòng Quản lý công nghiệp, phòng quản lý thương mại, Thanh tra Sở; Sở NN&PTNT gồm: Chi cục Quản lý chất lượng Nông, Lâm sản và Thủy sản, Thanh tra Sở; Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Phòng Thủy sản; Cục quản lý thị trường tỉnh; Công an tỉnh gồm: Phòng Công an môi trường, Phòng Điều tra tội phạm về trật tự Quản lý kinh tế và chức vụ...

b) Đối với việc thanh tra, kiểm tra việc bảo đảm ATTP, chú trọng các cơ sở cung cấp thực phẩm do nhiều người ăn, cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố, cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ

- Đối với cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm: Hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm vẫn chủ yếu là nhỏ lẻ, hộ gia đình với khoảng 650 hộ. Nhiều điểm giết mổ nhỏ lẻ với số lượng ít và hoạt động giết mổ thường diễn ra từ 2- 4 giờ sáng, địa bàn rộng, các hộ ở xa nhau, khó khăn cho việc quản lý của cơ quan chức năng; có 01 cơ sở giết mổ tập trung tại Khu công nghiệp Đồng Văn IV² đã được Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý theo đúng quy định.

- Đối với kinh doanh thức ăn đường phố: Giao cho UBND các xã/phường/thị trấn quản lý; trên địa bàn tỉnh có 285 cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố. Điều kiện bảo đảm ATTP của các cơ sở còn hạn chế, không cố định, khó kiểm soát; hàng năm cơ quan quản lý tiến hành kiểm tra, nhắc nhở, tuyên truyền các cơ sở thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo đảm ATTP. Chưa áp dụng xử lý vi phạm hành chính về ATTP.

2.8. Các hoạt động khác liên quan đến bảo đảm ATTP

- Tuyên truyền nội dung cảnh báo về sản phẩm thực phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm đối với sản phẩm Pate Minh Chay của Công ty TNHH Hai thành viên Lỗi sống mới. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội thống kê các sản phẩm của công ty và truy xuất các sản phẩm đã được tiêu thụ trên địa bàn tỉnh, thu hồi được 08 sản phẩm.

3. Nhận xét, đánh giá

3.1. Kết quả đạt được

UBND và BCĐLN về ATTP các cấp đã ban hành và tổ chức thực hiện công tác bảo đảm ATTP kịp thời, hiệu quả và thực hiện công khai những cơ sở vi phạm về ATTP và sản phẩm thực phẩm không an toàn trên các phương tiện thông tin đại chúng đã góp phần nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của người quản lý, người chế biến, kinh doanh và người tiêu dùng thực phẩm.

Điều kiện ATTP tại các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm được cải thiện. các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP tăng. Kiểm soát ngộ độc thực phẩm được thực hiện thường xuyên, chủ động lấy mẫu kiểm nghiệm giám sát mối nguy ô nhiễm thực phẩm, số mẫu thực phẩm ô nhiễm giảm 3,8% so với năm 2019.

Cải cách thủ tục hành chính về an toàn thực phẩm được đẩy mạnh. 100% thủ tục hành chính về an toàn thực phẩm tại cấp tỉnh đều được cắt giảm thời gian tối đa (>60%), áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 đã giảm chi phí, thời gian đi lại của các tổ chức, cá nhân.

Việc kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực ATTP được thực hiện thường xuyên. Hoạt động thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm liên ngành, chuyên ngành được triển khai có trọng tâm, trọng điểm, hạn chế trùng lặp, chồng chéo, tập trung vào những vấn đề còn tồn tại trong công tác

² Công ty TNHH MNS MEAT Hà Nam, lượng lợn giết mổ trung bình khoảng 350- 400 con/ngày

quản lý, về bảo đảm ATTP trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; nhiều vi phạm về ATTP đã được phát hiện, xử lý theo quy định của Pháp luật, có tác dụng răn đe đối với những vi phạm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

3.2. Những tồn tại, khó khăn, hạn chế

Lãnh đạo UBND một số xã, phường, thị trấn chưa thực sự quan tâm đến công tác bảo đảm ATTP; sự phối hợp triển khai bảo đảm ATTP chủ yếu tập trung trong dịp trọng điểm. Kinh phí hỗ trợ cho công tác bảo đảm an toàn thực phẩm của một số địa phương bố trí rất ít. Cán bộ làm công tác ATTP tuyến huyện, xã là kiêm nhiệm, thiếu về số lượng, hạn chế về chất lượng.

Một số đoàn liên ngành tuyến huyện và xã chưa thực hiện xử phạt vi phạm về ATTP; cấp huyện, xã không lấy mẫu gửi Labo kiểm nghiệm phục vụ thanh tra, kiểm tra.

Cơ sở thực phẩm hầu hết có quy mô nhỏ lẻ, hộ gia đình, chưa đáp ứng được yêu cầu về hồ sơ pháp lý, điều kiện vệ sinh, dụng cụ, trang thiết bị. Nhận thức về ATTP của cộng đồng còn hạn chế, ý thức chấp hành các quy định về ATTP của một số chủ cơ sở và người trực tiếp tiếp xúc với thực phẩm chưa cao. Còn cơ sở sử dụng hóa chất độc hại trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, đặc biệt là hành vi sử dụng hàn the trong sản xuất các sản phẩm chế biến từ thịt (*giò nạc, chả thịt lợn xay*).

II. CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2021

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục ban hành văn bản triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương³. Đặc biệt là dịp diễn ra các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa lớn của tỉnh, của đất nước.

Tổng kết công tác bảo đảm ATTP giai đoạn 2016-2020, xây dựng Kế hoạch bảo đảm ATTP và Kế hoạch phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về vận động và giám sát bảo đảm ATTP trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; xây dựng kế hoạch thực hiện Chỉ thị 17 trên địa bàn tỉnh.

Chỉ đạo kiện toàn BCĐLN về ATTP các cấp; đôn đốc, hướng dẫn thực hiện hiệu quả các đề án, dự án, mô hình điểm về ATTP, các quyết định phân cấp quản lý; thực hiện giao ban và sơ kết, tổng kết định kỳ đối với BCĐLN về an toàn thực phẩm các cấp.

2. Hoạt động tuyên truyền, tập huấn, kiểm tra, giám sát

Triển khai đồng bộ, hiệu quả hoạt động thông tin, tuyên truyền, truyền thông nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của ATTP đối với sức khỏe và phát triển kinh tế, xã hội...; tuyên truyền toàn diện, ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ.

Bồi dưỡng, đào tạo nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ làm công tác ATTP các tuyến; Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy

³ số 43/2017/NQ-QH14 của Quốc hội; Kết luận số 11-KL/TW về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08 của Ban Bí thư; Chỉ thị số 13,17/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 07-CT/TU của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác bảo đảm ATTP trên địa bàn tỉnh.

định, nhiệm vụ quản lý về ATTP tại tuyến huyện, xã có trọng tâm, trọng điểm; tăng cường thanh tra, kiểm tra đột xuất các cơ sở sản xuất, chế biến kinh doanh thực phẩm; thực hiện lấy mẫu hậu kiểm đối với các sản phẩm thực phẩm; xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm về ATTP.

Kiểm soát chặt chẽ việc sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, nhất là tồn dư hóa chất độc hại, chất cấm trong rau, củ, quả, thịt; hoạt động giết mổ và điều kiện vệ sinh thú y của các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm; vận chuyển, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng, thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ; quản lý ATTP tại các chợ và siêu thị; điều kiện vệ sinh ATTP tại các bếp ăn tập thể, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đặc biệt là dịch vụ kinh doanh thức ăn đường phố.

Đẩy mạnh hoạt động giám sát chủ động đối với những sản phẩm thực phẩm có nguy cơ ô nhiễm cao; phục vụ các hội nghị, sự kiện lớn; giám sát thường xuyên các ca/vụ NĐTP, điều tra, xử lý kịp thời và không để tử vong do NĐTP. Nâng cao năng lực Labo kiểm nghiệm ATTP tuyến tỉnh và các kỹ thuật xét nghiệm nhanh tại tuyến huyện, xã đáp ứng kịp thời yêu cầu quản lý.

Cấp Giấy chứng nhận trong lĩnh vực ATTP theo quy định. Tổ chức ký cam kết và giám sát việc thực hiện cam kết của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm về bảo đảm ATTP. Phối hợp tổ chức các hoạt động kết nối sản xuất với tiêu thụ, truyền thông, quảng bá nông sản, thực phẩm an toàn của tỉnh.

Duy trì mô hình kiểm soát điều kiện ATTP tại Bếp ăn tập thể Trường Mầm non. Tiếp tục quan tâm chỉ đạo xây dựng, thực hiện các đề án vùng sản xuất nông nghiệp tập trung gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, áp dụng quy trình, tiêu chuẩn thực hành nông nghiệp tốt và hệ thống quản lý ATTP tiên tiến như ISO 22000, HACCP...

Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (để b/c);
- Cục ATTP - Bộ Y tế (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh để b/c);
- PCT UBND tỉnh (đ/c Dương);
- Thành viên BCĐ tỉnh;
- UBND các huyện, TP, TX;
- VPUB: LĐVP, KGVX;
- Lưu: VT, KGVX (Th).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Xuân Dương

PHỤ LỤC

Bảng tổng hợp kết quả và so sánh chỉ tiêu thực hiện Chỉ thị 17/CT-TTg năm 2020

(Kèm theo Báo cáo số 01 /BC-UBND ngày 04 /01 /2021)

A. Bảng tổng hợp kết quả thực hiện

TT	Nội dung hoạt động	Kết quả thực hiện
1.	Quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị 17/CT-TTg:	
1.1.	Quyết định, Kế hoạch thực hiện, công văn hướng dẫn, hội nghị quán triệt...	Lồng ghép trong các Quyết định và Kế hoạch: Quyết định số 213/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 phê duyệt kế hoạch phòng chống dịch gia súc, gia cầm và động vật thủy sản năm 2020; số 412/QĐ-UBND ngày 28/02/2020 định phê duyệt Kế hoạch phát triển Chăn nuôi bò sinh sản, bò thịt chất lượng cao năm 2020; số 413/QĐ-UBND ngày 28/02/2020 phê duyệt kế hoạch phát triển chăn nuôi bò sữa năm 2020; số 461/QĐ-UBND ngày 10/03/2020 phê duyệt Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án Xây dựng mô hình điểm nuôi cá ứng dụng công nghệ “Sông trong ao” sản xuất theo chuỗi liên kết năm 2020; 462/QĐ-UBND ngày 10/03/2020 phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án Phát triển sản xuất các khu nuôi trồng thủy sản tập trung tỉnh Hà Nam năm 2020; số 817/QĐ-UBND ngày 23/4/2020 về kiểm tra công tác bảo đảm ATTP trong Tháng hành động vì ATTP năm 2020; số 1838/QĐ-UBND ngày 10/9/2020 về thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành công tác ATTP trong dịp Tết Trung thu năm 2020. Kế hoạch số 410/ KH- UBND ngày 24/02/ 2020 kế hoạch hành động bảo đảm ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2020; số 09/KH-BCĐ ngày 25/02/2020 về triển khai công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm ATTP năm 2020; số 19/KH-BCĐ ngày 16/03/2020 về triển khai công tác bảo đảm ATTP năm 2020; số 42/KH-BCĐ ngày 14/4/2020 về triển khai Tháng hành động vì ATTP năm 2020; số 2712/KH-UBND ngày 21/7/2020 tổ chức Hội chợ Nông nghiệp công nghệ cao, nông sản an toàn các tỉnh vùng đồng bằng sông Hồng và chương trình mỗi xã, phường một sản phẩm tại Hà Nam năm 2020; số 103/KH-BCĐ ngày 11/9/2020 về triển khai công tác bảo đảm ATTP Tết Trung thu năm 2020.
1.2.	Thực hiện nội dung Chỉ thị số 17/CT-Tg đã được lồng ghép, bố trí trong hoạt động thường xuyên	
	- Hội nghị phổ biến VBQPPL về ATTP cho thành viên MTTQ các cấp	06 hội nghị/1.131 người tham dự
	- Hội nghị phổ biến VBQPPL về ATTP cho thành viên BCĐ liên ngành về ATTP tuyến huyện, xã	06 hội nghị/720 đại biểu
2.	Kết quả thực hiện các nội dung hoạt động trong năm 2020	
2.1.	Trách nhiệm quản lý ATTP	
	Rà soát, đề xuất và trình ban hành sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các văn bản QPPL	- Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 30/3/2020 “Quy định phân công phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP thuộc phạm vi quản lý của Ngành NN&PTNN trên địa bàn tỉnh Hà Nam”. - Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 12/5/2020 “Quy định phân cấp quản lý nhà nước về ATTP thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Hà Nam”
	Kiểm tra, giám sát công tác quản lý ATTP và việc thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg tại các tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý; xử lý tổ chức, cá nhân	Lồng ghép trong các đợt kiểm tra việc quản lý ATTP các huyện và các xã

TT	Nội dung hoạt động	Kết quả thực hiện
	lơ là, thiếu trách nhiệm trong quản lý (nếu có)	
2.2.	Công tác giám sát ATTP; hậu kiểm, thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về ATTP, kể cả về xử lý về hình sự (nếu có)	
	- Giám sát mối nguy ô nhiễm thực phẩm - Lấy nước tiểu kiểm tra việc sử dụng chất cấm trong chăn nuôi - Giám sát ATTP phục vụ Lễ hội, sự kiện	- 3.757 mẫu, số mẫu đạt: 3.623 mẫu; số mẫu không đạt: 134 mẫu; - 300/300 mẫu đạt - 15.000 suất ăn; 87 gian hàng; test nhanh 100 mẫu; gửi Labo kiểm nghiệm 15 mẫu thực phẩm (01 mẫu không đạt)
	- Công tác hậu kiểm, thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về ATTP, kể cả về xử lý về hình sự. - Tịch thu và tiêu hủy theo quy định các sản phẩm thực phẩm, phụ gia thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ, không có giấy chứng nhận kiểm tra vệ sinh thú y.	Kiểm tra: 3.707 cơ sở. Số đạt: 2.595 Phạt tiền 385 cơ sở/702.850.000 đ Khởi tố 04 vụ = 04 bị can - 01 tấn thịt đông lạnh... không tem nhãn nguồn gốc xuất xứ; 194.5 kg giò, 13 kg thịt xay, 14 kg chả; 10,3kg tinh thể hàn the; 06 kg xúc xích, 4.5 kg phụ gia hết hạn sử dụng, 36.5 kg thịt, 18.5 kg bánh mỳ không đảm bảo vệ sinh; 05 gói ngô nếp sấy giòn; 01 chai mắm tép đã hết hạn sử dụng, 12 lít nguyên liệu không có tem nhãn, nguồn gốc xuất xứ...
2.3	Cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực bảo đảm ATTP	
	Thực hiện chương trình, kế hoạch cải cách hành chính về ATTP thuộc thẩm quyền quản lý	Thực hiện đúng và đầy đủ theo chỉ đạo của Trung ương
	Thực hiện giải quyết TTHC đúng thời hạn; xây dựng lộ trình thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và công bố, công khai các quy trình, TTHC theo quy định	- 100% thủ tục hành chính được giải quyết trước và đúng thời hạn. - Cấp tỉnh: Các TTHC thuộc lĩnh vực ATTP được thực hiện và công khai dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, đạt mức độ 3. - Cấp huyện: TTHC giao các phòng chức năng thẩm định và cấp các GCN. Chưa thực hiện qua hệ thống hành chính công điện tử.
	Rà soát, xây dựng kế hoạch cắt giảm, đơn giản điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính lĩnh vực ATTP thuộc thẩm quyền quản lý	Rà soát, cắt giảm trên 60% thời gian giải quyết tại các tuyến
2.4.	Công tác thông tin, truyền thông về ATTP; biểu dương các điển hình tiên tiến, mô hình sản xuất, chế biến thực phẩm an toàn; công khai tổ chức, cá nhân vi phạm ATTP bị xử lý theo quy định	- Tuyên truyền gián tiếp: Đài PT-TH tỉnh (45 lượt, 04 tin, bài, công khai 25 cơ sở vi phạm về ATTP trong các đợt thanh tra, kiểm tra); Đài Phát thanh huyện, xã (6.120 lượt); 26 tin/bài trên Website các Bộ, ngành và đơn vị; 430 đĩa tuyên truyền; 500 quyển sách, báo, tài liệu tuyên truyền về ATTP; băng rôn, khẩu hiệu (750 chiếc); tờ rơi tuyên truyền (15.000 tờ); 02 pano tuyên truyền tại thị xã Duy Tiên và huyện Bình Lục; xây dựng và treo 56 Pano tuyên truyền, 89 bảng foameca 06 quy trình quản lý ATTP tại Bếp ăn tập thể các trường Mầm Non, Tiểu học; tuyên truyền cơ động (35 buổi)... - Tuyên truyền trực tiếp: Tổ chức 401 hội nghị phổ biến/lớp tập huấn kiến thức và nói chuyện chuyên đề về ATTP cho 6.045 người gồm các nhóm đối tượng: Ban Chi

TT	Nội dung hoạt động	Kết quả thực hiện
		đạo liên ngành về ATTP các cấp, cán bộ quản lý ATTP các cấp, cán bộ Y tế thôn, xóm, Hội viên Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, thành viên MTTQ các cấp, chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh.
2.5	Thực hiện các Chương trình phối hợp của Chính phủ với Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong tuyên truyền, vận động và giám sát công tác ATTP ở Trung ương và địa phương trong phạm vi, thẩm quyền quản lý.	
	- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên phối hợp với các ngành, UBND các cấp tổ chức các hội nghị phổ biến, tuyên truyền kiến thức, văn bản pháp luật về ATTP, Hội nghị tọa đàm “ <i>Người nội trợ thông thái</i> ”... cho thành viên MTTQ, Hội viên Hội Nông dân, Hội Phụ nữ các cấp	44 hội nghị với 4.206 người tham dự
	- Hội Nông dân tỉnh: Tổ chức họp, sinh hoạt chi, tổ Hội, CLB lồng ghép nội dung tuyên truyền về công tác đảm bảo ATTP, vệ sinh môi trường	- Tổ chức 2.360 cuộc họp với 93.000 lượt người dự, - Cấp 2.756 tờ rơi tuyên truyền về ATTP
	Hội Phụ nữ: - Ra mắt mới 42 CLB và duy trì sinh hoạt 38 CLB “ <i>Phụ nữ thực hiện ATTP vì sức khỏe gia đình và cộng đồng</i> ” - Ký cam kết thực hiện vệ sinh ATTP, không kinh doanh, sử dụng chất cấm trong trồng trọt, chăn nuôi, chế biến thực phẩm, “ <i>Nói không</i> ” với SX, KDTP bản gây ảnh hưởng tới sức khỏe gia đình và cộng đồng	- 3.200 thành viên tham gia; - 5.780 lượt cán bộ, hội viên, phụ nữ ký cam kết thực hiện
2.6	Ưu tiên bố trí nguồn lực cho công tác bảo đảm ATTP theo đúng quy định	
	Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành đơn vị, xử lý công việc, báo cáo; kiện toàn tổ chức bộ máy các đơn vị quản lý an toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý	Đã thực hiện quản lý dựa trên hệ thống công nghệ thông tin từ tỉnh đến xã và thực hiện chung trên Website của tỉnh: https://qlvb.hanam.gov.vn . Tổ chức, bộ máy đã được kiện toàn từ tỉnh đến huyện, xã
	Phân bổ nguồn lực để đáp ứng yêu cầu, mục tiêu công tác bảo đảm ATTP năm 2020	Đáp ứng một phần kinh phí cho các hoạt động
2.7.	Thực hiện các nhiệm vụ đặc thù được yêu cầu tại Chỉ thị số 17/CT-TTg	Đã báo cáo tại phần 2.7 trong báo cáo chung

B. Bảng so sánh một số chỉ tiêu thực hiện Chỉ thị 17/CT-TTg năm 2020

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	So sánh với cùng kỳ năm 2019 (thực hiện theo CT 13/CT-TTg)
1.	Công tác giám sát ATTP; công tác hậu kiểm, thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về ATTP		
	- Công tác giám sát ATTP	Số mẫu được giám sát: 3.757 mẫu, số mẫu đạt: 3.623 mẫu, chiếm 96,4%; số mẫu không đạt: 134 mẫu, chiếm 3,6%	Số mẫu được giám sát: 1.037 mẫu, số mẫu đạt: 960 mẫu, chiếm 92,6%; số mẫu không đạt: 77 mẫu, chiếm 7,4%

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	So sánh với cùng kỳ năm 2019 (thực hiện theo CT 13/CT-TTg)
	- Công tác hậu kiểm, thanh tra, kiểm tra	- Kiểm tra: 3.707 cơ sở - Số cơ sở đạt 2.595 (chiếm 70%)	- Kiểm tra: 4.439 cơ sở - Số đạt: 3.112 (chiếm 70,1%)
	- Xử phạt vi phạm hành chính	- Phạt tiền 385 cơ sở/ 702.850.000 đồng - Khởi tố 04 vụ	- Phạt tiền 239 cơ sở/ 568.980.000 đồng) - Khởi tố: 0
2.	Giải quyết thủ tục hành chính đúng thời hạn; xây dựng lộ trình thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và công bố, công khai các quy trình, thủ tục hành chính theo quy định	Thực hiện đúng và đầy đủ theo chỉ đạo của Trung ương	Thực hiện đúng và đầy đủ theo chỉ đạo của Trung ương
3.	Công tác thông tin, truyền thông về ATTP; biểu dương các điển hình tiên tiến, mô hình sản xuất, chế biến thực phẩm an toàn; công khai tổ chức, cá nhân vi phạm ATTP bị xử lý theo quy định	- Đài PT-TH tỉnh (45 lượt, 04 tin, bài, công khai 25 cơ sở vi phạm về ATTP); Đài Phát thanh huyện, xã (6.120 lượt); 26 tin/bài trên Website các Bộ, ngành và đơn vị; 430 đĩa tuyên truyền; 500 quyển sách, báo, tài liệu tuyên truyền về ATTP; băng rôn, khẩu hiệu (750 chiếc); tờ rơi tuyên truyền (15.000 tờ); 58 Pano tuyên truyền, 89 bảng foocmeca 06 quy trình quản lý ATTP tại Bếp ăn tập thể các trường Mầm Non, Tiểu học; tuyên truyền cơ động (35 buổi).... - Tổ chức 401 hội nghị phổ biến/lớp tập huấn kiến thức và nói chuyện chuyên đề về ATTP cho 6.045 người	- Đài PT-TH tỉnh (75 lượt, 06 tin, bài, công khai 81 cơ sở vi phạm về ATTP); Đài Phát thanh huyện, xã (4.840 lượt); 11 tin/bài trên Website các Bộ, ngành và đơn vị; 330 đĩa tuyên truyền; băng rôn, khẩu hiệu (488 chiếc); 46 pano tuyên truyền tuyên truyền cơ động (30 buổi).... - Tổ chức 180 hội nghị phổ biến/lớp tập huấn kiến thức và nói chuyện chuyên đề về ATTP cho 5.991 người
4.	Thực hiện các Chương trình phối hợp của Chính phủ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong tuyên truyền, vận động và giám sát công tác ATTP ở Trung ương và địa phương trong phạm vi, thẩm quyền quản lý	Thực hiện theo Kế hoạch phối hợp số 1561/KHPH-UBND-UBMTTQ ngày 15/7/2016 về vận động và giám sát bảo đảm ATTP giai đoạn 2016 - 2020	Thực hiện theo Kế hoạch phối hợp số 1561/KHPH-UBND-UBMTTQ ngày 15/7/2016 về vận động và giám sát bảo đảm ATTP giai đoạn 2016 - 2020
5.	Phân bổ nguồn lực để đáp ứng yêu cầu, mục tiêu công tác bảo đảm ATTP năm 2020	Đáp ứng một phần kinh phí cho các hoạt động	Đáp ứng một phần kinh phí cho các hoạt động
6.	Thực hiện các nhiệm vụ đặc thù được yêu cầu tại Chỉ thị số 17/CT-TTg	Thực hiện chung trên Website của tỉnh: https://qlvb.hanam.gov.vn . Tổ chức, bộ máy đã được kiện toàn từ tỉnh đến huyện, xã	Thực hiện chung trên Website của tỉnh: https://qlvb.hanam.gov.vn . Tổ chức, bộ máy đã được kiện toàn từ tỉnh đến huyện, xã